

Số: 25 /2019/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Quy định số lượng, chức danh, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ 11**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Xét Tờ trình số 158/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ở ấp, khóm và mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 146/BC-HĐND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh của người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với người hoạt

động không chuyên trách ở ấp, khóm; mức bồi dưỡng người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức quản lý, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm, người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm;

Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở ấp, khóm và người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm.

Điều 2. Số lượng và chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

- a) Đơn vị hành chính cấp xã loại I tối đa 14 người;
- b) Đơn vị hành chính cấp xã loại II tối đa 12 người;
- c) Đơn vị hành chính cấp xã loại III tối đa 10 người.

2. Chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

a) Các chức danh được bố trí cố định 01 người tại các đơn vị hành chính cấp xã, gồm: Phụ trách công tác Văn phòng - Tuyên giáo; Phụ trách công tác Tổ chức - Kiểm tra đảng; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự; Phó Trưởng Công an và Phó Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam. Riêng đối với chức danh Phó Chủ tịch Hội Nông dân, tùy điều kiện cụ thể có thể bố trí hoặc không bố trí chức danh này;

b) Căn cứ tình hình thực tế và quy định của pháp luật chuyên ngành, các đơn vị hành chính cấp xã bố trí các chức danh còn lại để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ hỗ trợ an ninh, quốc phòng; thủ quỹ, công tác bảo vệ trẻ em; phụ trách Trạm truyền thanh, quản lý Nhà văn hóa; kế hoạch, giao thông, thủy lợi, nông, lâm, ngư nghiệp nhưng đảm bảo không vượt quá số lượng tối đa theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Nghị quyết này;

c) Đơn vị hành chính cấp xã đã bố trí công an chính quy là Phó Trưởng Công an, Công an viên thường trực thì không bố trí người hoạt động không chuyên trách đối với các chức danh này. Đồng thời, số lượng này được sử dụng bố trí tăng thêm cho các chức danh tại điểm b, khoản 2 Điều này.

Điều 3. Mức phụ cấp hàng tháng theo từng chức danh đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được hưởng phụ cấp hàng tháng theo từng chức danh, cụ thể như sau:

a) Các chức danh tại điểm a, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,60 lần mức lương cơ sở.

b) Các chức danh tại điểm b, khoản 2, Điều 2 Nghị quyết này được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,45 lần mức lương cơ sở.

2. Chức danh Chỉ huy phó Ban Chỉ huy Quân sự, ngoài mức phụ cấp được hưởng tại khoản 1 Điều này còn được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật về dân quân tự vệ.

3. Chức danh Phó trưởng Công an và Công an viên thường trực (trừ công an chính quy), ngoài mức phụ cấp được hưởng tại khoản 1 Điều này còn được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật về công an xã.

Điều 4. Mức phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm

1. Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp hoặc Trưởng khóm được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,25 lần mức lương cơ sở.

2. Trưởng Ban công tác Mặt trận được hưởng phụ cấp hàng tháng bằng 1,00 lần mức lương cơ sở.

Điều 5. Mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm kiêm nhiệm người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm, khi được cấp có thẩm quyền quyết định phân công kiêm nhiệm mà giảm được một người trong số lượng quy định, thì kể từ ngày có quyết định phân công kiêm nhiệm, người được phân công kiêm nhiệm được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 50% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

2. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với chức danh có hệ số phụ cấp cao nhất.

Điều 6. Mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm

1. Người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm ngoài các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm quy định tại Điều 4 Nghị quyết này được hưởng mức bồi dưỡng bằng 0,07 lần mức lương cơ sở/người/ngày.

2. Căn cứ vào mức khoán hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội cấp xã được quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau hàng năm; nguồn đoàn phí, hội phí khoán và từ các nguồn quỹ khác (nếu có), các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã thực hiện việc chi trả bồi dưỡng theo quy định tại khoản 1 Điều này đối với người trực tiếp tham gia công việc của ấp, khóm thuộc tổ chức chính trị - xã hội.

Điều 7. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện được ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; được bố trí theo dự toán hàng năm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 và thay thế Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, chức danh và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Hiện